

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH
TẬP 180

PHẬT TỔ LỊCH ĐẠI
THÔNG TẢI

SỐ 2036
(QUYỂN 1 → 2)

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN

SỐ 2036

PHẬT TỔ LỊCH ĐẠI THÔNG TẢI

BÀI TỰA

Đạo Phật luận về niên đại thời thế thường dùng Đại kiếp, Tiểu kiếp. Do văn tự của người Trung Quốc chưa phổ cập, nên ai nấy đều chưa biết đến niên đại của Phật. Sau khi Ma-đằng và Trúc Pháp Lan đến Trung Hoa vào đời Hán, thì năm sinh năm diệt của Phật Thích-ca phải tính ngược trở lại mới biết được là năm nào. Từ đó người Trung Quốc bắt đầu dùng Hán tự để ghi chép niên đại.

Từ Thiên Trúc đến các nước lân cận ở phía Đông, không nước nào hưng thịnh bằng Tây Tấn. Đến các nước khác như Diêu Tần, Thạch Triệu có các Đại sư Cưu-ma-la-thập, Phật Đồ Trừng, Ma-liên-da-xá, Đàm-vô-sấm đều là những bậc vĩ nhân anh tài trác tuyệt của Đông Độ. Bên cạnh đó có các ngài như Đạo Sinh, Tăng Triệu, Đạo Dung, Tăng Duệ sát cánh bên nhau hỗ trợ cho việc phiên dịch. Dù phiên dịch nghĩa kinh bằng Hán tự, nhưng yếu lý tinh túy của đạo Phật thảy đều thông thấu triệt đế.

Muốn biết các vị Tiên Đức trước nữa thì phải tính ngược lên. Do chưa thấu đạt đến lý tận cùng của Phật đạo, nên thời bấy giờ Phật pháp không mấy thịnh hành.

Từ Di Thiên Đạo An đến ngài Viễn Công là những người khai mở Thánh địa ở Đông nam. Phật-đà-da-xá là người từ phương xa vân du đến mở mang thời thế. Người quân tử dựa vào nhau trong thời buổi ly loạn là vậy. Cho đến khi các ngài như Bảo Công, Song Lâm đứng ra diễn thuyết chánh pháp, thì Phật pháp mới hưng thịnh ở Đông nam. Đến như ngài Trí Giả khai diễn Pháp Hoa ở Thiên Thai, Tam Tạng hoằng

dương Bát-nhã thời Sơ Đường, Thanh Lương mở rộng Hoa Nghiêm ở Ngũ Đài, Mật Công diễn thuyết Viên Giác ở Thảo đường, Tuyên Công nghiêm trì luật giáo ở Nam sơn, Kim Cang xiển dương Bí mật ở Thiên Bảo, thì các bộ luận của Đại thừa, Tiểu thừa, Tam thừa, Duy thức được các danh gia chuyên môn ra sức phân tích tận tường, cố gắng lập rường cột. Người học có đến ngàn trăm, nhưng chỉ hưng thịnh lúc ban đầu chứ càng về sau thì càng bị mai một.

Đến khi ngài Đạt-ma sang, thì có năm đời được truyền trao y bát, năm tông được dựng lên. Những đệ phái nhưng đồng dòng này trải suốt từ Lương tới Tống và được gọi là Truyền pháp chánh tông.

Triều đình ta, Bí mật thì hưng thịnh, nghĩa học thì rộng sâu, đó là những gì mà trước đây chưa từng có, hoặc chỉ nêu đại khái. Những bộ sách có ghi chép, chẳng hạn như Bảo Lâm truyện v.v... nhưng từ lâu đã bị thất truyền, chỉ còn Truyền Đăng Lục, Tăng Bảo Sử và một ít tác phẩm Thiền tông. Còn như Kinh sư, Luận sư thì mỗi vị đều hoằng truyền giáo môn của mình mà thôi. Những vị tổ tượng đại thần ngoại hộ có công cũng được ghi chép trong đây, vậy làm sao tránh khỏi thiếu sót!

Gần đây có bộ Phật Tổ Thống Kỷ, nhưng bộ này phỏng theo các bộ sử ký ghi chép việc Tông môn mà không có phương pháp, đó là lỗi của người ghi chép.

Bấy giờ có ngài Hoa Đinh Niệm Thường trụ trì Thường Phù thiền tự ở Gia Hưng là người liễu đạt diệu chỉ Tông Lâm Tế với Thiền sư Hối Cơ. Ngoài việc tham thiền, ngài đọc khắp cả kinh sách khác rồi ghi lại niên đại trụ thế của Phật tổ; nhân duyên thuyết pháp, các vị dịch kinh hoằng giáo; các vị được thân truyền y pháp, các vị kỳ Thánh, đệ Tăng của các Tông phái. Bộ sách đó được Thiền tử đương thời quý trọng, Vương, thần, văn, võ đều cùng nhau giữ gìn. Bộ sách này được vua, quan thời bấy giờ cùng nhau bàn bạc, khảo cứu, chỉnh sửa đến hơn hai mươi năm mới hoàn thành và lấy tên là Phật Tổ Lịch Đại Thông Tải. Sách gồm hai mươi hai quyển. Quyển đầu tiên trình bày năm phẩm trong Chương Sở Tri Luận, đó là phẩm Khí Thế giới, phẩm Tinh Thế giới, phẩm Đạo Pháp, phẩm Quả Pháp, phẩm Vô Vi Pháp. Như vậy đây là phần trình bày về thế giới quan của Đế Sư Phát Tư Bát với Thế Tổ hoàng đế, do đó phần này được ghi chép trước nhất. Kế đến từ năm Giáp Tý niên hiệu Thiên Nguyên ghi chép niên đại của Đế Vương. Trong niên đại Đế Vương, ghi chép việc của giáo môn. Đây là những dấu mốc đáng tin chứ không nhầm lẫn rồi bởi như trước đó, mà sự thịnh

suy, hưng phế của Phật đạo, thế đạo đều có cả ở đây.

Than ôi! Mười đời xưa nay chẳng lìa đương niệm, trần ảnh sinh diệt đâu đủ để ghi! Từng thấy Quy Sơn có lần hỏi Ngưỡng Sơn: “Mỗi năm, niên đại càng cách xa hơn, ta lại càng ngậm ngùi với bậc Tiên đức mà ta chưa nghe đến không? Nhưng một bộ kinh Pháp Hoa, kiếp trước kiếp sau có đến mười tên gọi nhưng nào có khác”. Lại nói: “Ta xem số kiếp lâu xa ấy đâu khác ngày nay”. Như vậy thì bộ sách này nên giữ gìn cẩn thận không?

Ngày mười một tháng sáu, niên hiệu Chí Chánh năm đầu (1341)
Vi Tiếu Am, Đạo nhân hiệu Ngu Công viết lời tựa.

HOA ĐÌNH MAI ỐC THƯỜNG THIỀN SƯ BẢN TRUYỆN THÔNG TẢI BÀI TỰA

Phàm ngữ ngôn văn tự là công cụ để chuyển tải đạo, là vận dụng để truyền đi xa. Tự ngàn xưa cổ nhân chỉ dùng thẻ tre, thì lấy gì để ghi chép sự việc, khảo cứu sự thật?

Bậc Đại thành chí thánh làm ra Xuân Thu thì giặc loạn khiếp sợ. Bậc Đại Giác Thế Tôn kết tập kinh luật thì hiền triết hưng khởi. Những bộ như Ngũ Kinh, Lục Nghệ, Bách Gia Chư Tử dựng lập ngôn từ buông lời giáo huấn khiến cho hậu học ngày nay thấy cổ thông kim, đặt mình trong nhân nghĩa, thế chẳng phải là nhờ lợi ích của sách vở lưu truyền đó ư?

Phật Tổ Lịch Đại Thông Tải là bộ sách do Thiền sư Mai Ốc trước tác. Bộ sách này văn chương uyên bác, nghĩa lý rõ ràng ghi chép muôn việc không ngoài kinh điển, khảo cứu sự thật đúng với Tông truyện, chỉ có khác là phụ lục thêm phần danh số.

Năm Tân Ty niên hiệu Chí Thành (1341) Hàn lâm Đạo Viên Ngu Công viết lời tựa ở đầu sách càng chứng tỏ bộ sách này rất quý hiếm.

Thiền sư họ Hoàng người đất Hoa Đinh, cha là Văn Hựu, mẹ là Dương thị. Hồi ấy, cha mẹ ngài cầu khẩn Quán Thế Âm, bỗng một đêm nằm mộng thấy một vị Tăng mày to, tóc như tuyết, xưng là Đại trưởng lão xin vào ngủ nhở, nhân đó mẹ ngài mang thai. Ngài sinh vào đêm 12 tháng 03 năm Nhâm Ngọ, niên hiệu Chí Nguyên (1282). Đêm ấy Quang Minh sáng rực cả thắt, hương thơm xông ngát khắp nhà, đến mấy ngày vẫn còn. Lớn lên ngài thường thích đốt hương ngồi một mình. Cốt cách của ngài rất phi phàm, diện mạo rất tuấn tú. Năm mươi hai tuổi ngài khẩn cầu cha mẹ đi xuất gia. Vì cha mẹ ngài rất yêu quý ngài, nên dùng công danh phú quý thế gian dụ ngài nhưng cuối cùng chẳng làm ngài thoái chí, bèn cho ngài xuất gia. Ngài theo Đại sư Thể Chí ở viện Viên Minh huyện Bình Giang học tập kinh thư. Ngài học tập xuất chúng, bên cạnh lại để tâm vào học kinh luật. Năm Ất Mùi, niên hiệu Nguyên Trinh (1295), Sở tổng thống Giang Hoài trao văn bằng cho ngài. Lúc này ngài mới xuống tóc thọ giới.

Thuở nhỏ ngài chu du khắp đại Tùng lâm trong vùng Giang hoài, Chiết giang, đọc khắp kinh sách, lễ những bậc Danh Tăng, Thạc đức làm thầy. Những vị ấy đều muôn thâu nhận, nhưng ngài khiêm tốn chối từ. Năm Mậu Thân niên hiệu Chí Đại (1308) Hòa Thượng Phật Trí Hối Cơ từ pháp hội của Bá Trượng ở Giang Tây đến chùa Tịnh Từ ở huyện Hàng. Ngài muốn đến tham học, nhằm lúc Hòa Thượng thượng đường,

Phật Trí cử thượng tọa Thái Nguyên Phu nghe nhân duyên của tiếng nhạc, rồi tụng rằng:

*Cầm sinh vào biển xanh
Thái sử dạo núi thẳm
Từ đây đến ngoài thành Dương châu
Nghiêm cấm không cho mở cửa sớm.*

Ngay đó ngài tinh ngộ, bèn vào trượng thất trình kiến giải. Phật Trì hứa khả, rồi dẫn ngài vào trong phòng dành cho những người trông coi việc ghi chép sổ sách và khen: Ông quả thật là người kỳ vĩ trong giáo pháp của ta, là bậc kỳ tài ngoại hộ trong vườn văn chương. Thế rồi ngài ở lại hầu hạ bảy năm. Năm Ất Mão niên hiệu Diên Hựu (1315), Phật Trí trở về Kính sơn. Từ đó ngài kế thế giữ chức vụ này (chức trưởng ký).

Triều đình ban lệnh sang năm cho ngài làm quan Cảnh lý giáo môn, nhân đó tuyển lựa những việc tốt đẹp trong niên hiệu Gia Hưng, Tường Phù.

Mùa hạ năm Quý Hợi niên hiệu Chí Trị (1323) Ngài đi ngựa đến Kinh đô để ghi chép kinh Phật bằng vàng ròng. Những ngày rảnh rỗi, ngài được tham quan khấp ba Kinh đô lớn, dạo xem khấp thăng cảnh, lê Bồ-tát Văn-thù trên Ngũ Đài, tìm di tích của những ngôi mộ cổ thời Yên, Kim. Nhờ đó danh tiếng của ngài lọt đến tai quan Tư mã tuyển chọn sách sử. Ngài được ra vào nhà của Hàn lâm học sĩ thảo luận về kinh điển, đệ trình lên nhà vua những vị danh sư có tài để giảng giải kinh luận. Bấy giờ những vị quan như Tư đồ Vân Lộc Hồng Công, Biệt Phong Án Công đều rất tôn kính ngưỡng mộ ngài.

Đế sư mời ngài ngồi, dâng thức ăn, nghe ngài diễn thuyết yếu chỉ của Mật thừa. Đế sư vô cùng hoan hỷ. Ngài từ kinh đô trở về Cô Tô, tòa chủ Vạn Thọ phân nửa tòa thỉnh ngài thăng tòa thuyết pháp. Chúng Tăng đều kính phục đức độ của ngài. Nếu một con người không có tư chất thông minh sáng suốt từ nhiều đời trước thì làm sao có được trí tuệ tuyệt vời như hôm nay. Ngài trước thuật Tông phong chư Tổ, mở bày chánh giáo, khiến cho công khanh, đại thần càng thêm kính phục. Trong khoảng niên hiệu Chí Đại, ngài tận tâm hầu hạ Phật Trí, được thọ giáo từ Thiền sư, biết rõ ngọn ngành mà viết bài tựa như thế. Ngài húy là Niệm Thường, hiệu là Mai Ốc.

Tháng 3 niên hiệu Chí Chánh thứ tư (1344)

Tỳ-kheo Giác Ngạn trụ trì chùa Chiêu Khánh, Dư sơn, Tùng giang kính cẩn viết lời tựa.

PHẬT TỔ LỊCH ĐẠI THÔNG TẢI

PHÀM LỆ

1. Những lời giáo huấn vàng ngọc của Thế Tổ hoàng đế, gồm Một trăm đoạn rút ra từ Hoằng Giáo Tập, được Đế sư, Đại thần kính cẩn thửa hành như chiếu chỉ, được cẩn thận ghi chép trong đây.
2. Đế sư diễn thuyết Chương Sở Tri Luận, được ghi chép ở thiên đầu tiên nhằm tỏ ý cung kính.
3. Thời đại trước khi Đức Phật của chúng ta Đản sinh, đúng ra không ghi chép, nhưng để tiện lợi cho hàng Sơ học, nên chép phần này trong đầu quyển hai, đoạn các vị trong thời cổ xưa.
4. Những vị Đế Vương trong thời xưa, lên ngôi năm nào, đổi hiệu năm nào, mất vào năm nào, cùng những vị vua tiếm ngôi, quần thần, bá quan hộ trì tôn trọng chánh pháp chỉ nêu sơ lược, còn lại không ghi.
5. Việc Đế Vương soạn những bài tựa, bài tán trong Thánh giáo và những tác phẩm do Đại thần, danh Nho soạn thuật, trong đó có những gì liên quan đến giáo pháp đều ghi chép lại đủ.
6. Tăng sĩ và Đạo giáo biện luận về giáo pháp đều ghi rõ từ đầu đến cuối để đủ tư liệu cho việc tham cứu.
7. Sau khi Thế Tôn tịch, những gì xảy ra trong một trăm năm ấy đều ghi chép đầy đủ. Trong đó, niêm đại bắt đầu có tượng Phật bằng chiên-dàn và quá trình Phật pháp được truyền sang Đông độ cũng chép đủ như vậy.
8. Có kệ truyền pháp của Phật tổ được phiên dịch có ghi chép rõ trong niêm hiệu Đại Đồng thứ sáu đời Lương.
9. Sự hưng phế của giáo môn đều dựa vào sách sử ghi lại để người học biết được nguồn gốc.
10. Việc thật của chư Tổ được ghi đủ trong năm tịch, dựa trên kinh luận.
11. Tác phẩm Minh Đạo Tập Thuyết của Cư sĩ Bình Sơn gồm Hai trăm mươi bảy thiên, nay chỉ ghi lại mươi chín thiên để thấy được học vấn uyên bác của ông ta mà thôi.
12. Những việc trọng yếu của giáo môn, những điểm dị đồng, đúng, sai, đã được chỉnh sửa, khảo cứu sơ lược. Ở điểm này đều nhặt gót từ những bộ truyện ký chứ không phải tự ý luận càn. Bởi vì nếu luận bàn nhiều thì sợ rằng bị lạm dụng thửa thải, nếu giản đơn quá thì sợ rằng bị rơi vào hụt hẹp thiếu sót, cho nên phần này xin nhờ những vị tài cao học rộng chỉnh sửa cho.

13. Trong bộ Sử ký của Thái sử Công cho rằng: Hoàng đế năm thứ ba mươi tam, ban sắc lệnh cho Phong Hậu ấn định năm này là năm Giáp Tý và bắt đầu ghi chép từ năm này. Những năm kế tiếp được ghi đủ cả như phần trên đã trình bày.

PHẬT TỔ LỊCH ĐẠI THÔNG TẢI MỤC LỤC

QUYỀN 1

1. Có kệ của bảy Phật.
2. Phẩm Khí Thế giới trong Chương Sở Tri Luận.
3. Mặt trời.
4. Mặt trăng.
5. Các vì sao.
6. Núi Diệu Cao, cõi trời thứ ba mươi ba.
7. Tinh thế giới tổng cộng có sáu loại.
8. Đại Phạm là thủy tổ loài người.
9. Tam-mat-đa Vương cùng các dòng vua.
10. Khí thế giới hư hoại.

QUYỀN 2

1. Bàn Cổ Vương .
2. Thiên Hoàng.
3. Địa Hoàng.
4. Nhân Hoàng.
5. Ngũ Kỷ.
6. Hữu Sào Thị.
7. Toại Nhân Thị.
8. Phục hy Thị.
9. Xã Thần.
10. Thần Nông Thị.
11. Hoàng Đế.
12. Thiếu Hiệu.
13. Chuyên Húc.
14. Đế Khốc.
15. Đường Nghiêu.
16. Ngu Thuấn.

17. Hạ Hậu Thị.
18. Ân Thang.
19. Chu Văn Vương.
20. Chu Vũ Vương.
21. Chu Thành Vương (Lập ra bảy miếu).
22. Tắc Thần.
23. Bốn nước Chư Hầu.
24. Khương Vương.

QUYỂN 3

1. Chu Chiêu Vương.
 2. Thế Tôn giáng sinh.
 3. Thế Tôn xuất gia.
 4. Mục Vương.
 5. Thế Tôn thành đạo.
 6. Nguồn gốc của tượng Chiêm-dàn.
 7. Thế Tôn thuyết pháp.
 8. Thế Tôn nhập Niết-bàn.
 9. Hiếu Vương.
- Tổ thứ nhất: Ma-ha Ca-diếp.
Tần Phi Tử.
Lệ Vương.
Tổ thứ hai: A-nan.
Thượng tọa Bồ.
Đại chúng Bồ.
Tuyên Vương.
Tổ thứ ba: Thương-na-hòa-tu.
Vua giết Đỗ Bá bị báo ứng.
Bình Vương.
Tổ thứ tư: Ưu-ba-cúc-đa.
Trang Vương.
Tổ thứ năm: Đề-đa-ca.
Tương Vương.
Tổ thứ sáu: Di-già-ca.
Định Vương.
Lão Đam sinh ở nước Sở.
Tổ thứ bảy: Bà-tu-mật.
Linh Vương.

Khổng Tử sinh ở nước Lỗ.
 Cảnh Vương.
 Tổ thứ tám: Phật-đà-nan-đê.
 Kính Vương.
 Tổ thứ chín: Phục-đà-mật-đa.
 Trinh Định Vương.
 Tổ thứ mười: Hiếp Tôn Giả.

QUYỀN 4

Chu An Vương.
 Tổ thứ mươi một: Phú-na-dạ-xa.
 Hiển Vương.
 Tổ thứ mươi hai: Mã Minh Đại Sĩ.
 Noãn Vương.
 Tổ thứ mươi ba: Ca-tỳ-ma-la.
 Trần Thủ Hoàng.
 Thất Lợi Phòng v.v... Mươi tám Hóa Nhân.
 Tổ thứ mươi bốn: Long Thọ Tôn giả.
 Tây Hán Văn Đế.
 Tổ thứ mươi lăm: Ca-na-đề-bà.
 Vũ Đế.
 Tổ thứ mươi sáu: La-hầu-la-đa.
 Chiêu Đế.
 Tổ thứ mươi bảy: Tăng -già-nan-đê.
 Tuyên Đế.
 Luật sư Vô Trước Thiên Tân.
 Thành Đế.
 Tổ thứ mươi tám: Già-da-xá-đa.
 Tân Thất Vương Mẫn.
 Tổ thứ mươi chín: Cưu-ma-la-đa.
 Đông Hán Minh Đế.
 Vua năm mộng thấy người bằng vàng.
 Giáo pháp truyền sang Đông Độ.
 Ma-đằng, Trúc Pháp Lan.
 Thích, Đạo so tài đốt kinh.
 Tổ thứ hai mươi: Xà-dạ-đa.

QUYỀN 5

An Đế.

Tổ thứ hai mươi mốt: Bà-tu-bàn-đầu.

Hoàn Đế.

An Thế Cao đến Lạc dương.

Tổ thứ hai mươi hai: Ma-noa-la.

Linh Đế.

Trúc Phật Sóc đến Lạc dương.

Giặc khăn vàng làm phản.

Hiến Đế.

Mâu Tử và Lý Hoặc Luận.

Sử quan Phạm Hoa luận về họ Thích (Trong Hán thư).

Viên Hoằng luận về Phật.

Khương Mãnh Trúc Đại Lực đến Kinh đô.

Tổ thứ hai mươi ba: Hạc Lặc-na.

Đạo giáo bắt đầu làm ra Linh Bảo, Tiểu Chương.

Tam quốc Ngụy Văn Đế.

Thục Tiên Chủ.

Ngô Đại Đế.

Sa-môn Duy-kỳ-nan và Ưu-bà-tắc Chi Khiêm.

Minh Đế.

Truyện về Tào Thực.

Tề Vương Phuơng.

Khương Tăng Hội đến đất Ngô.

Hám Trạch nước Ngô luận về Phật.

Tổ thứ hai mươi bốn: Sư Tử Tôn giả.

Đàm-ma-ca-la v.v...truyền bá Luật tạng.

Cao Quý Hương Công.

Giặc loạn ở Kế Tân liên lụy đến Phật giáo.

Trần Lưu Vương.

Sa-môn Châu Sĩ Hành bắt đầu giảng kinh.

QUYỀN 6:

Tây Tấn Vũ Đế.

Tôn Hạo nước Ngô phá đền thần và chùa tháp.

Trúc Pháp Hộ đến Kinh đô.

Duyên khởi về tháp của A-dục Vương .

Tuệ Đế.

Báo Tĩnh tự soạn ra Tam Hoàng kinh của Đạo gia.
 Sa-môn Kỳ Vực người Thiên Trúc đến Lạc dương.
 Mẫn Đế.

Hai tượng Phật bằng đá là Duy-vệ và Ca-diếp xuất hiện ở đất Ngô.

Nguyên Đế.

Sa-môn Kiết Hữu đến Kiến Khương.
 Minh Đế.

Tổ thứ hai mươi lăm: Bà-xá-tư-đa.

Thành Đế.

Tam Tạng Tuệ Lý đến Hàng Châu.

Dữu Băng ra lệnh Tăng phải lạy tục.

Hà Sung bàn không nên Lạy tục.

Mục Đế.

Phật Đồ Trừng tịch.

Thích Thiệp Công tịch.

Y Thuật của Sa-môn Vu Pháp Khai.

Ai Đế.

Vua xuống chiếu mời Trúc Tiềm giảng kinh.

Vua xuống chiếu mời Chi Độn giảng kinh tiếp.

Khích Siêu mến mộ đạo Phật.

Phế Đế.

Pháp Sư Thích Đạo An.

Tôn XƯỚC.

Hứa Tuân.

Hoàn Ôn vâng lời Ni.

Giản Văn Đế.

Vua xuống chiếu mời Trúc Pháp Khoáng nhương Tinh giải hạn.

QUYẾN 7

Đông Tấn Vũ Đế.

Pháp Sư Huệ Viễn ở Đông Lâm.

Lưu Di Dân mất.

Thời Vua Tần là Phù Kiên đức tinh xuất hiện có được Đạo An, La-thập.

Tần Chủ là Diêu Trành bị báo ứng.

Bắc Ngụy Đạo Vũ Hoàng Đế.

Tổ thứ hai mươi sáu: Bất-như-mật-đa.

An Đế.

Trúc Tăng Lãng ở Thái sơn.

Vua Bắc Ngụy xuống chiếu chấn hưng Phật giáo.

Pháp Sư La-thập.

Đạo XƯỚC Tăng Chánh.

Đạo Dung Biện luận với Bà-la-môn.

Đạo Hằng, Đạo Tiêu dâng biểu kháng chỉ xin tiếp tục hành đạo.

Tăng Duệ-Người mà Tăng trong bốn biển đều ngưỡng vọng.

Tăng Triệu -Là người san định kinh luận.

Tôn giả Phất-đa-la người Thiên Trúc.

Tôn giả Phật-đà-da-xá.

Bá Huyền xuống thư khiếu Tăng lạy tục.

Luận về Sa-môn chẳng kính Vương giả.

Phật-đà-bạt-đà bị đuổi.

Mời Uyên Minh vào Liên xã.

Pháp Quả người đầu tiên được phong tước.

Pháp Hiển người đầu tiên sang Tây Thiên thỉnh kinh.

Tam tặng Đàm-vô-sấm đến Cô Tặng.

Pháp sư Đạo Sinh dựng đá làm đồ chung.

Cung Đế.

Đời Bắc Ngụy, Thôi Hạo tiến cử Khấu Khiêm Chi.

Thiền sư Huyền Cao bị dèm pha.

Tề trước tác bộ Ngụy Thư Phật Lão Chí.

QUYỂN 8

Tống Văn Đế.

Thần Tăng Bôi Đô.

Cầu-na Bạt-đà-la vào triều.

Vua xa giá đến chùa Đại Trang Nghiêm .

Tạ Linh Vật làm loạn.

Tam tặng Cầu-na-bạt-ma.

Tiêu Kinh Duẫn xin vua dựng chùa đúc tượng.

Vua xa giá đến Khúc Thủy.

Tuệ Lâm hủy báng Phật giáo bị quả báo.

Vua xuống chiếu thỉnh Pháp Viên trụ trì chùa Thiên Bảo .

Thôi Hạo dèm pha Thái Tử và Tăng Huyền Cao.

Thời Ngụy, Khấu Khiêm Chi tu theo thuật của Trương Lỗ

Ngụy Thái Vũ xuống chiếu giết Sa-môn.

Ngụy Thái Vũ nhận Phù lục cho xây Tịnh Luân cung.
Ngụy, Thôi Hạo bị tru di.
Sa-môn Đàm Thủ đến Ngụy cứu pháp nạn.
Ngụy lại xuống chiếu phục hưng Phật giáo.
Vũ Đế.
Tổ thứ hai mươi bảy: Bát-nhã-đa-la.
Vua xuống chiếu cầu thỉnh Cầu-na Bạt-dà-la.
Vua xuống chiếu mời Đạo Dù làm Pháp chủ chùa Tân an.
Pháp sư Bảo Lượng ở chùa Trung Hưng.
Rợ Khương là Cao Xà làm phản liên lụy đến Phật giáo.
Quan Hữu tư trấn tấu với vua cho Tăng phải lạy tục.
Chu Linh Kỳ gặp Thánh Tăng.
Diêu Hưng kính trọng Thích Tăng Đạo.
Phế Đế.
Quốc Vương nước Sơ Lặc tặng y ca-sa của Phật.
Minh Đế.
Đại sĩ Bảo Chí.
Thiệu Thạc Công người nước Khương Cư.
Vua xuống chiếu mời Tăng Cẩn làm chức Tăng Chánh.
Ngụy Sử Thích Lão Chí.
Tề Thái Tổ.
Vua xa giá đến trụ xứ của Tăng Viễn.
Vũ Đế.
Vua ban sắc chỉ mời Pháp Hiến làm Tăng chủ.
Huyền Sương người đầu tiên thuật Hoa Nghiêm Sớ.
Bảo Chí hiển hóa trong ngục.
Đàm Siêu thuyết pháp cho rồng nghe.
Cố Hoan trước tác Di Hạ Luận.
Tư Đồ là Viên Sán phản bác Di Hạ Luận.
Mạnh Cảnh Dực viết Chánh Nhất Luận.
Trưởng Dung trước tác môn Luật.
Ngụy xuống chiếu độ Tăng Ni.
Đông Hôn Hầu.
Trần Hiển Minh trước tác bộ Hư kinh.
Hòa Đế.
Luật Tạng của Tăng -già Bạt-dà-la.

QUYỀN 9

Lương Vũ Đế.

Đào Hoằng Cảnh viết Thái Thanh Kinh.

Vua ban chiếu cho Bảo Chí tùy tiện giáo hóa.

Phu nhân Hy thị cầu sám.

Bài văn phát nguyện bỏ tà quy chánh của vua.

Hà Điểm, Hà Dận không làm quan.

Vua chú giải Đại phẩm mời Pháp sư Pháp Vân giảng.

Ngụy chủ ưa chuộng Phật giáo.

Vua xuống chiếu mời Tăng Mân giảng kinh Thắng Man.

Vua viết bài tựa trong Niết-bàn sớ.

Tế tự Tông miếu không được sát sinh.

Trung Thực Luận của Thẩm Hữu Văn.

Ngụy Hồ Thái hậu dựng chùa.

Tuệ Kiểu soạn Cao Tăng truyện.

Hai vị Tăng thần dị: Tăng Lãng, Đạo Anh.

Vua thọ Tam quy, Ngũ giới.

Thiền sư Đạt chứng đắc Thủy Quán Tam-muội.

Pháp sư Tạng can gián vua dùng luật của Tăng .

Tạng leo lên ngự tòa.

Ngụy luận bàn về Phật giáo, Đạo giáo.

Ngụy thư Phật Lão Chí.

Sơ tổ Đạt-ma Đại sư.

Thái tử Chiêu Minh.

Lưu Hiệp xuất gia.

Song Lâm Phó Đại sĩ.

Pháp sư Huệ Ước.

Duyên Khởi của Cao Vương Kinh.

Những người dịch Cố kê của Phật, Tổ đầu tiên.

Ẩn sĩ Nguyễn Hiếu Tự.

Số lượng thư tịch xưa nay.

Nghịch Tặc Hầu Cảnh làm phản.

Sử quan đời Lương: Ngụy Trưởng.

Giản Văn Đế.

Thiền sư Huệ Văn người Bắc Tề, tổ của Thiên Thai tông.

Nguyễn Đế.

Tam tạng Chân Đế.

Cư sĩ Lục Pháp Hòa ở Kinh sơn.

Vua Bắc Tề xuống chiếu mời Thiên sư Tăng Trù vào cung.

Kính Đế.

Vua Bắc Tề ban sắc lệnh cho Lục Tu Tĩnh và Pháp sư Đàm Hiển so tài.

Đỗ Bật thời Bắc Tề.

Tề Thư trước tác Vương Thiệu Thuật Phật.

Chu Vũ Đế ghét phái Hắc Y phá diệt Phật giáo.

QUYỀN 10

Trần Cao Tổ.

Thiên sư Tăng Trù ở chùa Bá Nham.

Pháp sư Hồng Yển.

Pháp sư Bảo Quỳnh.

Vệ Nguyên Tung dâng sớ đòi vua giảm bớt Tăng.

Phế Đế.

Thiền Sư Huệ Tư - Tổ của Thiên Thai tông.

Tuyên Đế.

Chu Vũ Đế ra lệnh Tam giáo trình bày rõ sự lợi hại.

Chu Vũ Đế hủy diệt Phật Pháp.

Châu Loan dâng Tiếu Đạo Luận.

Đạo An trước tác Nhị Giáo luận.

Chu Vũ Đế lên tòa bàn chuyện phế, lập Phật, Đạo.

Tĩnh Ái xã thân vì nạn vua hủy diệt Phật pháp.

Niệm Đạo Lâm xin vua khôi phục Phật giáo.

Tùy Văn Đế.

Vua xuống chiếu phục hưng Phật giáo.

Pháp sư Đàm Diên truyền tâm giới cho vua.

Truyện Thích Nữ Trí Tiên.

Luật sư Linh Tạng hộ giá.

Lý Sĩ Khiêm ví dụ về thuyết Báo ứng.

Tổ thứ hai: Đại sư Huệ Khả.

Thiền sư Trí Giả của Thiên Thai tông.

Vua xuống chiếu cho ba mươi châu dựng tháp.

Văn Trung Tử giảng đạo.

Xà-na-cấp-đa dịch kinh Pháp Hoa.

Vua xuống chiếu thăm hỏi Thiên sư Hồng Sơn Trí Thuấn.

Dạng Đế.

Vua xuống chiếu lệnh Tăng Đạo phải lê lạy Vua như những người

thế tục, Pháp sư Minh Chiêm biện luận, vua liền bãi bỏ.

Tổ thứ ba: Đại sư Tăng Xán.

Dương Hoằng thống lĩnh Đạo sĩ, danh Tăng nghị luận đạo pháp.

Cung Đế.

Truyện về Thần Tăng Pháp Hỷ.

QUYẾN 11

Đường Cao Tổ.

Vua xuống chiếu cho Tăng, Đạo luận nghị để phân định hơn kém.

Phó Dịch dâng sớ xin vua hủy diệt Phật giáo.

Lý Sư Chánh trước tác Nội Đức Luận.

Vua xuống chiếu sa thải Phật giáo, Đạo giáo.

Thái Tông.

Vua hỏi quần thần điểm khó dễ trong việc cai trị.

Vua ra sắc lệnh dựng chùa để siêu độ những kẻ chết trận.

Huyền Trang sang Tây Thiên cầu pháp.

Vua ban sắc lệnh để tang Pháp sư Huyền Uyển.

Vua xuống chiếu độ Tăng Ni, dựng chùa.

Thái tử hỏi Trương Sĩ Hành về việc thờ Phật.

Vua xuống chiếu cho Đạo giáo đứng trước, Phật giáo đứng sau.

Vua ban sắc lệnh bảo Ngụy Vương Thái Tế Ngu Thê Nam.

Vua xuống chiếu cho nghị luận về điểm tinh hoa của Tam Học.

Tuệ Lâm bị dèm pha.

Pháp sư Đỗ Thuận của Hoa Nghiêm tông.

Phó Dịch bị báo ứng.

Truyện về thừa tướng Tiêu Vũ.

Vua xa giá đến chùa Hoằng Phuốc.

Quốc chủ nước Kỳ La ngưỡng mộ Thanh giáo của vua Đường.

Nguyên Châu xuất hiện đá quý, được ghi vào điềm lành của nước.

Huyền Trang mang kinh về triều.

Huyền Trang dâng vua những bộ kinh mới dịch, mời vua viết lời tựa.

Lời Sấm ký nữ chúa thay vua trị vì thiên hạ.

Vua khuyên Huyền Trang bỏ đạo ra làm quan.

Huyền Trang dâng biểu từ chối, nguyện trọn đời hành đạo.

Vua viết lời tựa cho Tam tạng Thánh giáo.

Thái Tử viết lời tựa cho Thánh giáo.

Vua ban cho Huyền Trang một trمام y ca-sa có đính vàng.

Vua xuống chiếu sáng lập viện Hoằng Pháp để ngài Huyền Trang ở đó phiên dịch.

Vua xuống chiếu cho xây chùa Đại Từ Ân.

Vua xuống chiếu cho Huyền Trang hộ giá.

Bài tán và luận trong sử sách đời Đường.

QUYỂN 12

Đường Cao Tông.

Tổ thứ tư: Đại sư Đạo Tín

Vua ban sắc lệnh dựng tháp Đại Từ Ân.

Thiền sư Huệ Khoan và Chị là Tín Tương.

Tăng ở Thiên Trúc gởi thư cho ngài Huyền Trang.

Pháp sư Huệ Lập bác bỏ luận của Lã Tài.

Lập ra Quan Giám hộ cho việc phiên dịch kinh điển.

Vua viết văn bia trong chùa Đại Từ Ân.

Pháp sư Huyền Trang cáo bệnh.

Vua xuống chiếu phân định giáo nào trước giáo nào sau.

Thiền sư Pháp Dung ở núi Ngưu Đầu.

Tiến cử Tăng, Đạo để cùng nghị luận.

Pháp sư Huyền Trang dâng biểu xin về núi.

Lại tiến cử Tăng, Đạo cùng nghị luận.

Vua xuống chiếu buộc Tăng phải lạy tục, Sa-môn Đạo tuyênl dâng

sở.

Pháp sư Huyền Trang tịch.

Pháp sư Đạo Thế biện luận rõ chân ngụy trong đạo kinh.

Luật sư Đạo Tuyên ở Nam sơn.

Vua xuống chiếu cho Tăng, Đạo định đoạt Hóa Hồ Kinh.

Tổ thứ năm: Đại sư Hoằng Nhẫn.

Tôn giả Phật-dà-ba-lợi.

Pháp sư Khuy Cơ ở Từ Ân.

Pháp sư Đạo Thế soạn Pháp Uyển Châu Lâm.

Vũ Hậu Tắc Thiên.

Bắt đầu chế định ra Mẫu phục và dựng Minh Đường.

Khánh Sơn bắt đầu xuất hiện.

Dịch đại kinh Hoa Nghiêm.

Vua xuống chiếu cho Khuông Pháp Tạng làm Tăng.

Vua xuống chiếu mời Thiền sư Huệ An ở Tung sơn vào triều hỏi đạo.

Tam tạng Nghĩa Tịnh từ Ấn Độ trở về.

Vua xuống chiếu thâu tiền của chư Tăng để đúc tượng Phật.

Vua xuống chiếu mời Hiền Thủ Pháp Tạng giảng kinh mới dịch.

Đúc tượng hoàn thành, vua dẫn cả trăm quan đến lễ lạy tế tự.

Trung Tông.

Phòng Dung nhuận văn, dịch Lăng-nghiêm.

Vua xuống chiếu mời Lục tổ vào triều, Tổ không đi.

Thiền sư Đại Thông Thần Tú.

Thần Tăng Vạn Hồi Pháp Vân Công.

Vua xuống chiếu cho Tăng, Đạo cùng ngang hàng.

Quốc sư Huệ An tịch.

Vua xuống chiếu thỉnh Thật-xoa-nan-đề vào cung.

Đại Thánh ở Tứ châu.

Vua triệu Luật sư Đạo Ngạn vào cung truyền giới.

Bồ-đề-lưu-chi dịch kinh Bảo Tích.

Vua xuống chiếu mời Nhất Hành vào cung nhưng ngài không đi.

QUYỂN 13

Đường Duệ Tông.

Tổ thứ sáu: Đại sư Huệ Năng.

Huyền Tông.

Thiền sư Vĩnh Gia Huyền Giác.

Vua xuống chiếu mời Thiền sư Nhất Hành vào cung.

Thiền sư Nguyên Khuê ở Tung Nhạc.

Tam tạng Vô Úy người Thiên Trúc đến Kinh sư.

Tống Cảnh lê thấp của Lục tổ.

Vua xuống chiếu mời Nhất Hành sửa và soạn Đại Diễn Lịch.

Sa-môn Trí Thắng dâng mục lục Tạng kinh cho vua.

Nhất Hành chế tác hoàn thành Hoàng Đạo Nghi.

Con gái Quách Hành từng thiết trai cúng dường nên chiêu cảm phước báo.

Ngưu Văn cầu thông minh được cảm ứng.

Nhật Bản bắt đầu có luật giáo.

Tam tạng Bồ-đề-lưu-chi tịch.

Hòa Thượng Phá Táo Đạo ở Tung sơn.

Nhất Hành tịch.

Bài tựa Bát-nhã tâm kinh.
 Ấm định lại Ngũ Phục Chế.
 Tam tạng Kim Cang Trí tịch.
 Thiền sư Nghĩa Phước tịch.
 Trương Quả Tiên sinh ở Hàng Châu.
 Tam tạng Vô Úy tịch.
 Tam tạng Bất Không hàng phục voi điên.
 Sa-môn Pháp Tú hiến ngọc châu cho chùa Hồi Hương.
 Lý Trưởng giả soạn Hoa Nghiêm Hợp Luận.
 Thiền sư Thanh Nguyên Hành Tư.
 Thiền sư Phổ Tích trụ trì chùa Hưng Đường tịch.
 Quan Chiêm Sự của thái tử là Nghiêm Đỉnh Chi.
 Vua xuống chiếu mời Thiền sư Bản Tịnh vào cung.
 Thiền sư Nam Nhạc Hoài Nhượng.
 Vua xuống chiếu mời Đạo sĩ Ngô Quân đến hỏi đạo.
 Bắt đầu định chế Cấp Từ Bộ cho Tăng Ni.
 Vua xuống chiếu mời Bất Không tỉ thí pháp thuật với La Tư
 Viễn.
 Thiền sư Huyền Tố trụ trì chùa Hạc Lâm tịch.
 Vua xuống chiếu lập đền thờ Tỳ-sa-môn Thiên Vương.
 Thiền sư Tả Khê Huyền Lãng của Thiên Thai tông.
 Tác phẩm Pháp Môn Nghị của Thiên Thai tông.
 Huyện lệnh Lỗ Sơn là Nguyên Đức Tú mất.
 Túc Tông.
 Thái thú Lãng Châu chém đầu tượng vẽ.
 Bắt đầu thu tiền độ Tăng, Đạo.
 Sa-môn Vô Lậu người Tân La bay bổng đứng trên không mà
 tịch.
 Vua xuống chiếu mời Thiền sư Huệ Trung ở Nam dương vào
 cung.
 Vua xuống chiếu lập văn bia ở những nơi có ao phóng sinh.
 Thượng thư Vương Ma Cật mất.
 Châu Như lên Thiên cung, Thiên đế trao cho mười ba bảo vật.

QUYỂN 14

Đường Đại Tông.
 Lương Bí Tạo Nhân Vương Kinh sớ (bản dịch mới)
 Thiền sư Đạo Nghĩa bắt đầu dựng pháp hội Vu-lan-bồn.

Đỗ Hồng Tiệm hỏi pháp với Thiền sư Vô Trụ.
Quốc sư Thanh Lương Trừng Quán.
Vua xuống chiếu mời Quốc sư Huệ Trung so tài với Thái Bạch
Sơn Nhân.
Vua xuống chiếu mời Thiền sư Kính Sơn Quốc Nhất vào triều.
Thiền sư Huệ Trung ở Ngưu Đầu.
Quốc sư Huệ Trung so tài với Tam tạng Đại Nhĩ.
Văn bia Tam tạng Bất Không.
Văn bia Luật sư Đàm Nhất.
Văn bia Tam tổ Cảnh Trí Thiền sư.
Bài ký về Giới Đàn tại chùa Bảo Ứng ở Phủ Châu.
Đạo sĩ Sử Hoa tranh biện đạo lý với Sa-môn Sùng Huệ.
Lý Nguyên hỏi đạo với Sa-môn Viên Trạch.
Vua xuống chiếu cho Đàm Nguyên hỏi về ý chỉ Vô Phùng tháp.
Thiền sư Sùng Tuệ ở núi Thiên trụ.
Đức Tông.
Bài tựa kinh Thiên Tý Thiền Bát Văn-thù
Thiền sư Nam Nhạc Minh Toản.
Thiền sư Kinh Khê Trạm Nhiên.
Chỉ Quán Thống Lệ.
Vua viết lời tựa trong kinh Đại thừa Lục Ba-la-mật.
Thiền sư Mã Tổ Đạo Nhất.
Thiền sư Đại Châu Tuệ Hải.
Thiền sư Thạch Đầu Hy Thiên.
Vua xuống chiếu mời Quốc sư Thanh Lương giảng đê kinh Hoa
Nghiêm.
Vua xuống chiếu mời Quốc sư Thanh Lương giảng Tông chỉ của
Hoa Nghiêm.
Văn bia Luật sư Hy Di ở Đông Lâm.
Bài ký Hoàng Thạch Nham.
Luật Sư Vân Phong Pháp Chứng.
Truyện về Lục Vũ.
Đại sư Ngưng Công trụ trì chùa Thánh Thiện ở Đông đô.
Thiền sư Bàn Sơn Bảo tích ở U châu.
Bài tựa noi về Tuấn Thượng Nhân trở về Hoài nam.
Văn bia nói về công trạng của Hòa Thượng Nam Nhạc Ban
Châu.
Thuận Tông.

Bài Ký về chim Anh vũ, xá-lợi.
Vua hỏi pháp với Thiền sư Phật Quang Như Mẫn.

QUYẾN 15

Đường Hiến Tông.

Thiền sư Nga Hồ Đại Nghĩa.

Hàn Sơn, Thập Đắc, Phong Can.

Thiền sư Thiên Hoàng Đạo Ngộ ở Kinh châu.

Thiền sư Thiên Vương Đạo Ngộ ở Kinh châu.

Thiền sư Lan Nhượng ở Giang Tây bắc.

Hoàng Thượng hỏi quần thần việc chánh sự nên dùng khoan dung trước hay hà khắc trước.

Bài ký của Thiền sư Thảo Y.

Hoàng Thượng hỏi Quốc sư Trừng Quán về pháp giới Hoa Nghiêm.

Thiền Giả Vô Trước vào Ngũ Đài sơn.

Vua xuống chiếu mời Thiền sư Hoài Uẩn vào trụ trì chùa Cư thượng.

Cư sĩ Bàng Uẩn.

Văn bia nói về Hòa Thượng Di-dà.

Bài ký nói về Tịnh Độ Viện ở Vĩnh châu.

Pháp sư Trí Biện thí thực được báo ứng.

Pháp sư Đạo Thọ hàng phục yêu thuật.

Thiền sư Bách Trượng Hoài Hải.

Văn bia nói về Luật sư Đại Minh.

Văn bia nói về việc Mã Tống xin vua ban tên thụy cho Lục Tổ.

Đặng Ẩn Phong ở Ngũ Đài.

Thiền sư Quy Tông Trí Thường.

Thị giả Bố Mao Hội Thông.

Bài tựa nói về Pháp sư Trọng Tốn được Trung Thừa mời đến.

Mã Lang Phụ ở Thiểm Hữu.

Văn bia nói về công trạng của Luật sư Thượng Hoằng.

Thiền sư Nguyên Hạo của Thiên Thai tông.

Vua xuống chiếu nghinh đón xương Phật, Hàn Dũ dâng biểu bài xích Phật.

Thứ sử Triệu Châu Hàn Dũ gặp Thiền sư Đại Đên và biện luận.

Thiền sư Đại Đên ở Triệu Dương.

Thứ sử Liêu Châu Liêu Tử Hậu.

Pháp sư Thần Thanh ở Bắc Châu.

Mục Tông.

Thiền sư Điểu Khòa

Vua xuống chiếu mời Thiền sư Vô Nghiệp vào cung nhưng ngài không đi.

Thiền sư Long Đàm Sùng Tín.

Bài ký nói về việc khắc kinh trên vách đá tại chùa Vĩnh Phước ở Hàng Châu.

Vương Trí Hưng lợi dụng việc xin đi lập giới đàn để thu tiền.

Thiền sư Cổ Linh Thần Tán ở Phước Châu.

QUYỀN 16

Đường Kính Tông.

Vua xuống chiếu mời Đạo sĩ Lưu Tùng Chánh vào cung đảm trách việc tu tiên.

Văn Tông.

Văn bia nói về Thiền sư Được Sơn Duy Nghiêm.

Lý Cao soạn Phục Tánh thư.

Văn bia nói về việc khắc kinh trên vách đá tại chùa Trùng huyền ở Tô châu.

Thiền sư Đơn Hà Thiên Nhiên.

Lăng Hành Bà.

Trong con sò hiện tượng Bồ-tát.

Lý Huấn dâng sớ đòi sa thải Tăng Ni.

Thiền sư Nam Tuyên Phổ Nguyên.

Văn bia nói về Pháp sư Đại Đạt.

Bài Minh trong văn bia của Quốc sư Thanh Lương.

Thiền sư Khuê Phong Tông Mật.

Vũ Tông.

Thiền sư Vân Nham Đàm Thạnh ở Đàm châu.

Vua xuống chiếu muốn cầu phép tiên.

Dựng Vọng Tiên Đài trong cung cấm.

Vua ra sắc lệnh đập bốt chùa chiền trong thiên hạ.

Vua xuống chiếu bỏ đạo Phật.

Tuyên Tông.

Vua xuống chiếu phục hưng Phật giáo.

Cư sĩ Bạch Cư Dị ở Hương sơn.

Vua xuống chiếu giáng chức Lý Đức Dụ.

Thiền sư Hoa Lâm Thiện Giác.

Thiền sư Hoàng Bá Hy Vận.

Vua xuống chiếu mời Thiền sư Hoằng Biện vào cung để hỏi về
Tông chỉ của Nam tông, Bắc tông.

Văn bia khôi phục chùa Đông Lâm ở Lô sơn.

Thiền sư Quy Sơn Linh Hựu.

Lý Tiết đề tặng bài tựa trong sớ của Đạo Lâm.

Vua xuống chiếu mời La Phù Hiên Viên hỏi thuật Trưởng Sinh
bất lão.

Thị hiện sự tích ở Bồ Đà.

QUYẾN 17

Đường Ý Tông.

Thiền sư Đại Từ Hoàn Trung.

Thiền sư Đức Sơn Tuyên Giám.

Thiền sư Lâm Tế Nghĩa Huyền.

Thiền sư Trưởng Sa Cảnh Sầm.

Thiền sư Động Sơn Lương Giới.

Truyện về Quốc sư Ngô Đạt Tri Huyền.

Bài tựa trong Thiền Nguyên Thuyên của tướng quốc Bùi Hữu.

Vua xuống chiếu nghinh đón xá-lợi Phật.

Hy Tông.

Thiền sư Giáp Sơn Thiện Hội.

Thiền sư Nham Đầu Toàn Khoát.

Chiêu Tông.

Thiền sư Ngưỡng Sơn Tuệ Tích.

Thiền sư Triệu Châu Tùng Thẩm.

Thiền sư Vân Cư Đạo Ưng.

Ngũ Đại.

Lương Thái Tổ Chu Ôn.

Thiền sư Tuyết Phong Nghĩa Tôn.

Thiền sư Huyền Sa Sư Bị.

Duy Kính soạn Bảo Lâm truyện.

Mạt Đế.

Hòa Thượng Bố Đại ở Minh châu.

Đường Trang Tông Lý Tồn Úc.

Thiền sư Hưng Hóa Tôn Tưởng.

Minh Tông.

Thiền sư Huệ Lăng ở Trưởng Khánh.

Mở khoa khảo thí chư Tăng .
 Tấn Thạnh Kính ĐƯờng.
 Duyên khởi của việc đánh chuông để dứt khổ.
 Vua nước Liêu là Đức Quang ngự ở Biện cung.
 Hán Lưu Tri Viễn.
 Thiền sư Văn Môn Văn Yển.
 Châu Quách Uy.
 Thiền sư Huệ Ngung ở Nam Việt.
 Thế Tông.
 Vua xuống chiếu phế bỏ Phật giáo, định chế Tăng tràng.
 Thiền sư Thanh Lương Văn Ích

QUYẾN 18

Tống Thái Tổ.
 Vua xuống chiếu khắc một tạng kinh Phật.
 Quốc sư Đức Thiều tịch .
 Thiền sư Diên Chiểu ở Phong Huyệt.
 Thiền sư Vĩnh Minh Trí Giác.
 Ngô Việt Vương soạn bài tựa trong Tông Cảnh Lục.
 Hậu tự (Lời bạt) trong Tông Cảnh Lục.
 Thái Tông.
 Vua soạn bài tựa cho Tam tạng Thánh giáo.
 Tân Minh San Định Đại Tống Tăng Truyền.
 Vua xuống chiếu lập ra viện dịch kinh.
 Triệu Phổ bị báo ứng.
 Thiền sư Trừng Viễn ở viện Hương Lâm.
 Tôn giả Tự Nghiêm ở Nam An.
 Thiền sư Tịnh Niệm ở Thủ sơn.
 Chân Tông.
 Vua soạn bài tựa trong Kế Thánh Giáo.
 Đạo Nguyên soạn Truyền Đăng Lục.
 Vua xuống chiếu cho các Châu Huyện dựng Thiên Khánh Quán.
 Pháp sư Trí Viễn ở Cô sơn.
 Thiền sư Thiện Chiêu ở Phồn dương.
 Vua sắc cho Giáo bộ của Thiên Thai được nhập Tạng.
 Thiền sư Cảnh Huyền ở Đại Dương.
 Giảng sư Tứ Minh Pháp Trí.
 Pháp sư Trường Thủy Tử Truyền.

Sám Chủ Từ Vân Tuân Thức.
 Vua soạn bài tựa trong Quảng Đăng Lục.
 28.Thiền sư Từ Minh Sở Viên.
 Thiền sư Dương Kỳ Phương Hội.
 Thiền sư Ngôn Pháp Hoa.
 Lý Cầu để tâm đến sách Phật.
 Thiền sư Pháp Viễn ở Phù sơn.
 Vua xuống chiếu mời Thiền sư Hoài Liên trụ trì Tịnh Nhân viện.
 Thiền sư Trùng Hiển ở Tuyết Đậu.
 Thiền sư Đạo Long ở Hoa Nghiêm .
 Thiền sư Đàm Dĩnh ở Đạt Quán.
 Thiền sư Thiên Y Nghĩa Hoài. Âu
 Dương Tu hỏi việc lâm chung.
 Thiền sư Thiên Bát Trùng Nguyên.
 Anh Tông.
 Thiền sư Văn Phong Văn Duyệt.
 Vua xuống chiếu quy định số lượng chùa trong dân gian.

QUYỂN 19

Tống Thần Tông.
 Thiền sư Viên Thông Cư Nột.
 Thiền sư Minh Giáo Khế Tung.
 Thiền sư Thủ Đoan ở Bạch Vân.
 Pháp sư Hoa Đinh Tuệ Biện.
 Thiền sư Khánh Nhàn ở Kiết châu.
 Thiền sư Nghĩa Thanh ở Thư châu.
 Bài ký nói về pháp đrowsing Chân Như ở Gia Hưng.
 Lý Bình Sơn nước Kim luận về Phật pháp.
 Minh Đạo lập luận ghét khoa cử.
 Lý Bình Sơn nước Kim biện luận.
 Triết Tông.
 Bài tựa tiên Kiển Củng Thần đi tham học với Thiền sư Chiếu
 Giác.
 Tăng Thống Nghĩa Thiên ở Cao Ly.
 Thiền sư Tịnh Nguyên ở Tấn Thủy.
 Thiền sư Tán Nguyên ở Tưởng Sơn.
 Tô Lão Tuyên viết bài ký về viện Viên Giác.
 Ma Nạp Tán của Tô Đông Pha.

Thiền sư Viên Thông Pháp Tú.
 Thiền sư Thường Tổng ở Đông Lâm .
 Thiền sư Ngọc Tuyền Thừa Hạo.
 Pháp sư Biện Tài Nguyên Tịnh.
 Thiền sư Tịnh Nhân Đạo Trăn.
 Thiền sư Trí Hải Mộ Triết.
 Thiền sư Văn Cư Nguyên Hựu.
 Thiền sư Phật Án Liễu Nguyên.
 Thiền sư Thụy Quang Tông Bản.
 Thiền sư Hoàng Long Tổ Tâm.
 Huy Tông.
 Vua soạn bài tựa trong Tục Truyền Đăng.
 Thiền sư Ngũ Tổ Pháp Diễn ở Kỳ Sơn.
 Thiền sư Pháp Vân Thiện Bản.
 Sái Kinh ăn thịt chim Thuần bị báo mộng.
 Tuệ Trì nhập định trong Đại Thọ.
 Vua xa giá đến Ngọc Thanh Chiêu Dương Cung.
 Nhữ Chân phản Liêu.
 Thiền sư Tử Tâm Ngộ Tân.
 Luật Sư Linh Chi Nguyên Chiếu.
 Đạo Sĩ Lâm Linh Tổ dùng yêu thuật yêu sách vua.
 Thiền sư Hoàng Long Duy Thanh.
 Thiền sư Phật Giám Tuệ Cần.
 Vua nghe Lâm Linh Tổ giảng kinh.
 Đại Kim Lập Quốc.
 Vua xuống chiếu sửa Danh hiệu Phật, phá chùa Tăng.
 Truyện về Trương Vô Tận.
 Thiền sư Giác Phạm Đức Hồng.
 Vua xuống chiếu mời Pháp sư Vĩnh Đạo về kinh phục chế lại
 Tăng phục.

QUYỀN 20

Nam Tống Cao Tông.
 Pháp sư Tô-đà-thất-lợi người Tây Trúc.
 Thiền sư Viên Ngộ Khắc Cần.
 Thiền sư Thiệu Long ở Hổ Khâu.
 Thiền sư Phật Trí Đoan Dụ.
 Thiền sư Mục Am Pháp Trung.

Thiền sư Chân Hiết Thanh Liễu.
 Thiền sư Cảm Sơn Hiếu Oánh.
 Thiền sư Hoằng Trí Chánh Giác.
 Hiếu Tông.
 Thiền sư Ứng Am Đàm Hoa.
 Thiền sư Kính Sơn Tông Cảo.
 Thiền sư Đại Thiền Liễu Minh.
 Thiền sư Thạch Thất Tổ Tú.
 Thiền sư Phổ Am Án Túc.
 Thiền sư Khánh Thọ Giáo Hanh.
 Thiền sư Hạt Đường Tuệ Viễn.
 Vua soạn Nguyên Đạo Luận.
 Vua xuống chiếu cho Giáo Tông Thiên Thai nhập Tạng.
 Pháp sư Đức Tạng Khả Quán.
 Vua chú giải Kinh Viên Giác, ban tặng Kính Sơn.
 Vua Tống sai Vũ Văn Hư Trung đi sứ nước Kim.
 Quang Tông.
 Vương Hiếu Lẽ nói về ảnh biếu, đồng biếu.
 Thiền sư Ngạn Sung ở Tịnh Từ.
 Ninh Tông.
 Thiền sư Linh Ân Sùng Nhạc.
 Thiền sư Phật Chiếu Đức Quang.
 Bài ký nói về Tử Vi Quán.
 Minh Đạo Tập Thuyết của cư sĩ Lý Bình Sơn.
 Bài ký nói về Sa-môn Hồng Cáp La Tất Lợi.
 Thiền sư Phổ Chiếu Đạo Ngộ ở Trịnh Châu.
 Thiền sư Tư Thọ Ni Vô Truớc.

QUYỂN 21

Đại Nguyên Thái Tổ hoàng đế.
 Giảng sư Bắc Phong Tông Ân người Thiên Trúc.
 Hiến Tông.
 Đại sư Hải Vân Ân Giản ở Khánh Thọ.
 Thế Tổ.
 Vua bá phong Lưu Bỉnh Trung chức Thái bảo Tham Lãnh Trung
 Thư Tỉnh Sư.
 Bài tựa nói về Đế sư thuyết Yết-ma Nghi Quý.
 Văn bia nói về Lưu Thái Bảo Thần Đạo.

Vua có chiếu ban Lưu Thái Bảo thụy là Văn Trinh.
 Hành trạng của Đế sư Phát Tư Bát.
 Thánh chỉ cho Tăng Đạo biện luận.
 Văn bia nói về việc đốt các Tạng kinh trái đạo ở các châu
 huyện.

Bài tựa trong biện ngụy Lục Tùy Hàm.
 Mười bốn chương trong Biện Ngụy Lục.(1=>8)

QUYỀN 22

Thế Tổ.

Biện Ngụy Lục. (9=>14)

Vua xuống chiếu cấm những phẩm kinh trong đạo Tạng.

Đốt Tạng kinh của Đạo giáo.

Những vị Tăng Đạo trì luận.

Giang Nam Thiền Giáo Đăng Đối Lục.

Thiền sư Vân Phong Diệu Cao ở Kính sơn.

Thế Tổ hoằng truyền giáo pháp (Một trăm đoạn)

Thành Tông.

Quốc sư Chân Giác Văn Tài ở Ngũ Đài.

Đảm Ba Kim Cang Thượng sư.

Vũ Tông.

Vua ban sắc lệnh soạn bài ký nói về Lâm Tế Chánh Tông.

Văn bia nói về Khất Đài Tát Lý.

Thiền sư Hoa Nghiêm Chí Ôn ở Thượng Đô.

Luận về việc cách bãi Tăng Đạo nha môn.

Nhân Tông.

Tam tạng Pháp sư Sa La Ba.

Luận sư Phổ Giác Anh Biện ở Trần Châu.

Bài ký nói về vua ban sắc lệnh dựng Thụy tượng Điện.

Chiếu nói về Gia Phong hiệu cho Thiền sư Phổ Am.

Giảng sư Đức Khiêm ở Sùng Ân kinh đô.

Luật sư Phổ Khánh Pháp Văn ở kinh thành.

Tam tạng Quốc sư Đạt Ích Ba.

Giảng Sư Bảo tập Diệu Văn ở Kinh sư.

Anh Tông.

Văn bia nói về chiếu của vua cho các châu huyện kiến lập điện
 thờ Đế sư.

Giảng sư Phổ Minh Liễu Tánh ở Ngũ Đài .

Giảng sư Phổ An Bảo Nghiêm ở Ngọc Sơn. Quốc sư Thiên
Mục Trung Phong Minh Bản.
Tỳ-kheo ni Xá Lam Lam ở chùa Diệu Thiện, Đại Đô. Luật sư Đại Đức
Tuệ Văn ở Lâm Đàm.